

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CIENCO4**

V/v: Điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

Căn cứ vào:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CIENCO4;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số 03/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03/12/2021;
- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 330/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/12/2021;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 17/08/2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua việc điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số 03/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03/12/2021 của Công ty và theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 330/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/12/2021 với các nội dung như sau:

(i) Nội dung trước khi điều chỉnh:

STT	Hạng mục	Số tiền sử dụng dự kiến (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Thanh toán các khoản nợ của Công ty vay Ngân hàng	500.000.000.000	Trong năm 2022, theo thời gian đáo hạn quy định tại từng hợp đồng hoặc thanh toán trước hạn theo thỏa thuận
-	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nghệ An theo HĐHMTD số 01.2020/791556/HĐTD ngày 04/08/2020 và HĐHMTD số 01.2021/791556/HĐTD ngày 05/08/2021		
-	Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh – Chi nhánh Ba Đình theo HĐHMTD số 14365/20MB/HĐTD ngày		

	26/08/2020		
2	Thanh toán các khoản công nợ dự kiến phải trả cho các nhà thầu phụ và nhà cung cấp hàng hóa/dịch vụ	100.000.000.000	Trong năm 2022, theo thời gian đáo hạn quy định tại từng hợp đồng hoặc thanh toán trước hạn theo thỏa thuận
-	Công ty cổ phần đầu tư CIENCO4 LAND	13.125.000.000	
-	Công ty TNHH TM&DV Minh Toàn	800.000.000	
-	Công ty CP XD hạ tầng & thương mại Thái Hưng	4.782.000.000	
-	Công ty Cổ phần Kim Khí Miền Trung	45.577.000.000	
-	Công ty CP Thương mại hàng hóa Quốc tế IPC	13.390.000.000	
-	Công ty RAITO KOGYO CO.,LTD	18.076.000.000	
-	Công ty Cổ phần 208	34.421.000.000	
-	Công ty cổ phần 496	5.984.000.000	
-	Công ty TNHH Kỹ thuật Phương Nam	6.332.000.000	
-	Công ty CP VLXD Miền Trung	2.453.000.000	
3	Thanh toán các chi phí, bổ sung nguồn vốn cho các hoạt động khác của Công ty (thanh toán tiền mua nguyên vật liệu, vật tư, ứng trước cho nhà thầu,...)	523.591.010.000	Trong năm 2022, theo thời gian đáo hạn quy định tại từng hợp đồng hoặc thanh toán trước hạn theo thỏa thuận
-	Thanh toán tiền mua nguyên vật liệu, vật tư	314.154.606.000	
-	Ứng trước cho nhà thầu	157.077.303.000	
-	Thanh toán chi phí quản lý	52.359.101.000	
	Tổng cộng	1.123.591.010.000	

(ii) Nội dung được điều chỉnh:

STT	Hạng mục	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Số tiền dự kiến điều chỉnh (đồng)	Giá trị thay đổi (đồng)	Thời gian sử dụng	Ghi chú
1	Thanh toán các khoản nợ của Công ty vay Ngân hàng	500.000.000.000	500.000.000.000	0	Trong năm 2022, theo thời gian đáo hạn quy định tại từng hợp đồng hoặc thanh toán trước hạn theo thỏa thuận	
-	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nghệ An theo HĐHMTD số 01.2020/791556/HĐT D ngày 04/08/2020 và HĐHMTD số					

	01.2021/791556/HĐT D ngày 05/08/2021					
-	Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh – Chi nhánh Ba Đình theo HĐHMTD số 14365/20MB/HĐTĐ ngày 26/08/2020					
2	Thanh toán các khoản công nợ dự kiến phải trả cho các nhà thầu phụ và nhà cung cấp hàng hóa/dịch vụ	100.000.000.000	100.000.000.000	0	Trong năm 2022, theo thời gian đáo hạn quy định tại từng hợp đồng hoặc thanh toán trước hạn theo thỏa thuận	
-	Công ty cổ phần đầu tư CIENCO4 LAND		7.000.000.000			
-	Công ty TNHH TM&DV Minh Toàn					
-	Công ty CP XD hạ tầng & thương mại Thái Hưng					
-	Công ty Cổ phần Kim Khí Miền Trung		20.000.000.000			
-	Công ty CP Thương mại hàng hóa Quốc tế IPC		500.000.000			
-	Công ty RAITO KOGYO CO.,LTD		5.000.000.000			
-	Công ty Cổ phần 208		1.000.000.000			
-	Công ty cổ phần 496					
-	Công ty TNHH Kỹ thuật Phương Nam					
-	Công ty CP VLXD Miền Trung		1.500.000.000			
-	Công ty Cổ phần 412		10.000.000.000			
-	Công ty Cổ phần 422		15.000.000.000			
-	Công ty Cổ phần 414		10.000.000.000			

-	Công ty cổ phần 407		10.000.000.000			
-	Chi nhánh BOT Tuyển tránh TP Vinh		15.000.000.000			
-	Công ty TNHH BOT Thái Nguyên Chợ Mới		5.000.000.000			
3	Thanh toán các chi phí, bổ sung nguồn vốn cho các hoạt động khác của Công ty (thanh toán tiền mua nguyên vật liệu, vật tư, ứng trước cho nhà thầu,...)	523.591.010.000	201.888.010.000	(321.703.000.000)	Trong năm 2022, theo thời gian đáo hạn quy định tại từng hợp đồng hoặc thanh toán trước hạn theo thỏa thuận	
-	Thanh toán tiền mua nguyên vật liệu, vật tư	314.154.606.000	96.614.010.000	(217.540.596.000)		
-	Ứng trước cho nhà thầu	157.077.303.000	85.039.000.000	(72.038.303.000)		
-	Thanh toán chi phí quản lý	52.359.101.000	20.235.000.000	(32.124.101.000)		
4	Thanh toán các khoản nợ của Công ty vay cá nhân	0	160.503.000.000	160.503.000.000	Trong năm 2022	Mục đích vay của các khoản nợ vay là để bổ sung vốn sản xuất kinh doanh
5	Trả nợ vay trái phiếu	0	100.000.000.000	100.000.000.000	Trong năm 2022	Trả nợ vay cho trái phiếu đã phát hành
6	Đầu tư mua cổ phần	0	61.200.000.000	61.200.000.000	Trong năm 2022	Tăng quyền sở hữu từ Công ty liên

						kết thành Công ty con
	Tổng cộng	1.123.591.010.000	1.123.591.010.000			

(iii) Nguyên nhân điều chỉnh: Căn cứ vào tình hình sử dụng vốn thực tế của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn

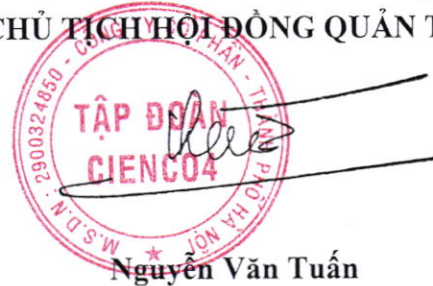
Điều 2. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai các công việc liên quan, công bố thông tin và báo cáo việc điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các Phòng/Ban và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**


Nguyễn Văn Tuấn

